

Lời giới thiệu: Chương 13 trong cuốn “On China” của cố Kissinger về a cho xuất bản,

đành nói về trận chiến tranh biên giới giữa Việt Nam và Trung Quốc tháng 2/1979 về nhận được “Touching the Tiger’s Buttock The third Vietnam War” (Trận chiến tranh Việt Nam thứ 3: Sốt Đít Cọp). Ông Kissinger đã mang đến cho chương này những thông tin và lý giải của bao giờ được nói đến. Theo cố Kissinger cuốn chiến đã có những hậu quả thay đổi bàn cờ thế giới và là lý do gián tiếp đưa đến sự sụp đổ của Nga hơn 10 năm sau đó.

Cuốn đầu trí về Trung Quốc, Việt Nam, Hoa Kỳ và Liên bang Xô viết đang được tái diễn và lần này giữa Trung Quốc, Hoa Kỳ và Việt Nam. Cao điểm là việc Trung Quốc công khai ngăn chặn việc dò tìm dầu của Việt Nam trong vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý của Việt Nam ngày 26/5/2011.

Cái khác là vào năm 1979, Việt Nam công khai xem Trung Quốc là kẻ thù và Trung Quốc đang lo tìm cách phá hoại chủ tôn tính thế giới của Xô viết. Hiện nay trên nguyên tắc Việt Nam là đồng minh với Trung Quốc, và Hoa Kỳ là nước đang lo tìm cách ngăn chặn ý đồ bá chủ của Trung Quốc.

Điểm khác Việt Nam, dù mối quan hệ giữa Trung Quốc và Việt Nam lúc đó và lúc này có khác nhau, sự lo ngại của người cộng sản Việt Nam về là mối lo móng vuốt của Trung Quốc.

Còn nữa, vào thập niên 1970 tuy thế tại Việt Nam Hoa Kỳ vẫn còn để mặt nhòm lều lá thế giới, và Nga chủ trương những thế chấp yếu. Hiện nay Hoa Kỳ đang gặp nhiều khó khăn, ngân sách thâm thủng, nên nên chấp nhận, kinh tế suy thoái không biết còn có khả năng lãnh đạo thế giới hay không. Và Trung Quốc đang mạnh và quyết tâm trở thành đế quốc siêu cường.

Vì vậy, cái khó của Việt Nam là càng khó hơn. Những trong thế nào nhân dân Việt Nam cũng nhất quyết không chịu Bức thu.

Xin mời quý bạn xem phần ảnh thu thập chung 13 cuốn “On China”. Nguyên văn bạn Anh gửi đính kèm sau bài ảnh thu thập.

**** Trần Bình Nam ****



—:o0o:—

Tháng 4/1979 thời kỳ ng Hoa Quố c Phong miêu tả đượ ng thái củ a Liên bang Xô viế t (TBN: hiệ n nay là Liên bang Nga. Trong bài lậ c thuậ t này khi nói đượ n Liên bang Xô viế t tôi viế t gặ n là “Nga”) đượ i vậ i cuố c xâm lẫ ng 6 tuầ n củ a Trung quố c vào Viế t Nam mặ y tháng trướ c đó nhậ sau: “Chúng tôi đã có thố “số đấ cộ p, mà cộ p không dám vậ”. Cộ p đây là Nga .

Trung quố c xâm lẫ ng Viế t Nam nói là “đượ y Viế t Nam mặ t bài hậ c” ngày 17/2/1979 sau khi Viế t Nam ký Hiệ p ố c an ninh vậ i Nga và tậ n công lậ t đượ chặ đượ Polpot (thân Trung quố c) tậ i Cam Bắ t. Cuố c xâm lẫ ng rậ t đượ giá đượ i vậ i Trung quố c, nhượ ng là mặ t thượ ng lậ i chiế n lậ c củ a Trung quố c vì Nga đã không dám hành đượ ng, cho thố giớ i thượ y khố nắ ng củ a Nga rậ t giớ i hậ n. Nhìn trên phườ ng điệ n đó trận chiế n tranh biên giớ i 1979 là điệ m khố i đượ u tiệ n trình sộ p đượ củ a Nga, mặ c dù lúc đó không ai dám bộ o gan tiên đoá n điệ u đó. Và trận chiế n tranh cũng là cao điệ m hậ p tác giớ a Hoa Kộ và Trung quố c trong cuố c chiế n tranh lậ nh.

Viế t Nam làm các siệ u cộ ng bậ i rậ i: Nghĩ cho cùng Trung quố c đấ nh lú vào cuố c chiế n vậ i Viế t Nam năm 1979 (TBN: đứ ng ra phườ i nói là đấ nh lú vào cuố c chiế n chộ ng Hoa Kộ củ a Viế t Nam)cũng giớ ng nhộ Hoa Kộ đã can thiộ p vào Viế t Nam. Cộ hai đượ đánh giá thộ p khố nắ ng chộ u đượ củ a Viế t Nam. Hoa Kộ nghĩ rậ ng Viế t Nam là mặ t nộ c nhộ cho nên khi chộ p nhậ n đượ ng đượ vậ i Hoa Kộ Viế t Nam chộ là con tậ t đượ củ a mặ t chiế n lậ c thôn tậ Á chậ củ a Nga và Trung quố c. Các nhà chiế n lậ c Hoa Kộ nghĩ rậ ng khi Hoa Kộ đượ quân vào Viế t Nam, Nga và Trung quố c thượ y không thố ắ n đượ c sộ tìm cách thúc đượ y Hà Nộ i thườ ng thuyậ t.

Điệ u này đã tậ ra không đứ ng, vì Viế t Nam có ý đượ nh riệ ng là thộ c hiệ n cho bộ ng đượ củ a Liên bang Đông Đườ ng do Hà Nộ i lậ nh đượ o bậ t chộ p Nga và Trung quố c tậ nh toá n gậ.

Trung quố c cũng hiệ u nhộ m ý đượ nh củ a đượ ng cộ ng sộ n Viế t Nam. Trung quố c giúp Bắ c viế t cộ t ngắ n không cho Hoa Kộ thiậ t lậ p cắ n củ a quân sộ tậ i mặ n nam Trung quố c. Trong khi mặ c tiệ u củ a đượ ng cộ ng sộ n Viế t Nam là thộ ng nhộ t rậ i sau đó bậ nh trườ ng thộ lậ c ra vù ng Đông Nam Á.

Đượ giúp Viế t Nam Trung quố c đã gộ i qua Viế t Nam 100.000 dân quân giúp bộ o trì hộ thộ ng

chuyến vãn và tiếp liêu. Nhưng sau khi Hà Nội thông và thông nhét đợt nòng Trung Quốc đang
trở c m t m i đ e d a l n h n s h i n d i n c a Hoa K .

Việt Nam không bao giờ tin Trung Quốc, và điều này có tính lịch s . Việt Nam b Trung Quốc
thôn tính t th k 2 đ n th k 10, thậm nh p nh h ng Trung Quốc t ch vi t đ n văn hóa,
nh ng Việt Nam không đ b đ ng hóa. T năm 907 sau khi thu h i đ c đ c l p các vua chúa
Việt Nam đã dùng văn hóa Trung Quốc làm ch t li u xây đ ng m t qu c gia đ c l p riêng bi t.

Quá trình ch ng Trung Quốc duy trì đ c l p làm cho Việt Nam là m t dân t c bi t t hào và gi i
chinh chi n. N u Trung Quốc xem mình là m t n c l n n m gi a tr i đ t(đ i trung) thì Việt
Nam cũng t coi mình là m t ti u qu c n m gi a (ti u trung) đ i v i các n c chung quanh.
Trong chi n tranh ch ng Pháp và ch ng Hoa K Việt Nam đã khai thác s trung l p c a Lào và
Cam b t, và sau chi n tranh (1975)đã hành x nh n c đ n anh c a hai qu c gia này.

Khi giúp Việt Nam, Trung Quốc bi t r ng r i ra Trung Quốc và Việt Nam s tranh ch p nhau
chi m th ch đ ng t i Đông D ng và vùng Đông Nam Á (TBN: và đó là lý do t i sao Trung
Quốc không mu n Hà Nội thông mi n Nam, thông nh t đ t n c.) Trêu là trong cu c chi n
tranh ch ng Hoa K (1963- 1975) Trung Quốc giúp Việt Nam đánh đ u i Hoa K ra kh i Đông
D ng, nh ng th t ra Hoa K và Trung Quốc có m c đích gi ng nhau. Đó là duy trì 4 n c Nam,
B c Việt Nam, Lào, Cam B t đ c l p và ngang hàng nhau. Năm 1965 Mao đã nói v i nhà báo
Edgar Snow r ng Trung Quốc có th ch p nh n s t n t i m t n c Nam Việt Nam.

Năm 1971 trong chuyến đi bí m t đ n B c Kinh Chu Ân Lai nói v i Kissinger r ng hành đ ng
c a Trung Quốc t i Việt Nam không ph i là tính toán chi n l c hay ph c v ch nghĩa mà ch
đ n thu n là nhi m v tr món m truy n thông gi a hai qu c gia. Có l Trung Quốc nghĩ B c
Việt không th thông Hoa K , và khi Việt Nam b chia đôi B c Việt Nam ph i l thu c vào
Trung Quốc nh B c Hàn sau trận chiến tranh 1950- 1953.

Nh ng khi có đ u hi u Hà Nội có th thông Trung Quốc b t đ u cho xây đ ng đ ng s a B c
Lào đ chu n b . Năm 1973 sau khi Hi p Đ nh Paris đ c ký k t Kissinger và Chu Ân Lai bàn
v i nhau m t gi i pháp cho Cam B t đ a vào 3 thành ph n chính tr : Sihanouk, chính ph
Lonol và Khmer Đ nh m m c đích ch n nh h ng c a Hà Nội. V này không thành vì qu c
h i Hoa K c m các ho t đ ng quân s c a M t i Đông D ng.

Trận chiến tranh 1979 giữa Trung Quốc và Việt Nam

Tác Giả: Trần Bình Nam

Thứ Hai, 06 Tháng 6 Năm 2011 05:16

Đầu chu&#n b&# Đ&#ng k&#t thân v&#i các n&#&#c Đông Nam Á đang b&# Việt Nam đe dọa và tìm cách x&#ch i&# g&#n Hoa K&#.

Chính th&#c thi&#t l&#p quan h&# ngo&#i giao v&#i Hoa K&# : T&# khi t&#ng th&#ng Carter lên c&#m quy&#n, Trung qu&#c và Hoa K&# xúc ti&#n vi&#c thi&#t l&#p quan h&# ngo&#i giao gi&#a hai n&#&#c. Ch&#&#ng ngo&#i chính là quan h&# ngo&#i giao gi&#a Hoa K&# và Đài Loan.

Tr&#&#c đó t&#ng th&#ng Ford đã đ&# ngh&# thi&#t l&#p bang giao v&#i Trung qu&#c, và sau khi bang giao Hoa K&# s&# duy trì m&#t hình th&#c quan h&# nào đó v&#i Đài Loan, nh&#ng Trung qu&#c không ch&#p thu&#n.

Gi&#a năm 1978 Hoa K&# và Trung qu&#c đ&#u c&#m th&#y áp l&#c c&#a Nga t&#i Phi châu, Trung Đông và Đông Nam Á nên nh&#&#ng b&# nhau trong v&# Đài Loan.

Ngày 17/5/1978 C&# v&#n an ninh Zbigniew Brzezinski c&#a t&#ng th&#ng Carter đi B&#c Kinh. Qua chuy&#n đi Brzezinkiezenki nh&#n th&#y Đ&#ng và B&# tr&#&#ng Ngo&#i giao Hoàng Hoa “làm ra v&#” không quan tâm đ&#n an ninh c&#a Trung qu&#c mà ch&# trình bày b&#c tranh đe dọa c&#a Nga đ&#i v&#i th&# gi&#i, cho r&#ng Hoa K&# đã quá nh&#n nh&#&#ng v&#i Nga, và thuy&#t ph&#c Hoa K&# cùng hành đ&#ng. Trung qu&#c hàm ý v&#i Brzezinski n&#u Hoa K&# do đó Trung qu&#c s&# hành đ&#ng m&#t mình. Đ&#ng và Hoàng Hoa cho r&#ng ch&# có áp l&#c m&#i ch&#n đ&#&#c tham v&#ng c&#a Nga. Nga ch&# ph&# tr&#&#ng ch&# không m&#nh. Và r&#ng Nga ch&# có th&# dọa n&#t các n&#&#c y&#u, nh&#ng s&# s&# k&# làm m&#nh.

V&# tình hình &# biên gi&#i phía nam Trung qu&#c, Hoàng Hoa nói Việt Nam đang thành l&#p Liên bang Đông D&#&#ng v&#i s&# y&#m tr&# c&#a Nga. Hoàng Hoa tiên đoán s&# có chi&#n tranh gi&#a Việt Nam và Cam B&#t ch&# không ph&#i ch&# có nh&#ng v&# đ&#ng đ&# nh&# &# biên gi&#i nh&# hi&#n nay.

K&#t qu&# công tác c&#a Brzezinski là Hoa K&# và Trung qu&#c đ&#ng ý c&#n g&#c qua các tr&#ng&#i đ&# thi&#t l&#p bang giao vì đó là nhu c&#u thi&#t y&#u &#n đ&#nh th&# gi&#i. Ngày 15/12/1978 Hoa K&# và Trung qu&#c tuyên b&# bang giao hai n&#&#c s&# đ&#&#c tái l&#p ngày 1/1/1979 và Hoa K&# chính th&#c m&#i Đ&#ng Ti&#u Bình thăm vi&#ng Hoa K&# trong tháng 1/1979.

Trận chiến tranh 1979 giữa Trung Quốc và Việt Nam

Tác Giả: Trận Bình Nam

Thứ Hai, 06 Tháng 6 Năm 2011 05:16

Tháng 4/1979 sau khi hai bên đã thi t lập bang giao, quốc hội Hoa Kỳ thông qua luật “Quan Hệ với Đài Loan” (Taiwan Relations Act) cam kết bảo vệ Đài Loan.

Vòng du thuyết chống Nga và Việt Nam của Đảng Ti u Bình: Trong 2 năm 1978 và 1979 Đảng th c hi n m t l t t t h m vi ng các n c Đông Nam Á đ r t ai và tuyên truy n chính sách ch ng bá quy n Nga và Việt Nam t i Đông Nam Á, đ ng th i v n đ ng mua bán hi u bi t k thu t, đ c bi t t i Nh t và kêu g i ng i g c Hoa t i các n c Đông Nam Á mang ti n b c v đ u t q uê M .

Các n c Đông Nam Á v n không s Nga và Việt Nam b ng s Trung qu c. n c nào cũng có m t c ng đ ng ng i Hoa s n sàng làm vi c cho B c Kinh h n là trung thành v i n c đang s ng (và mang qu c t ch), và đó là m t m i đe d a l n. Tuy nhiên Đảng thành công làm cho các n c Đông Nam Á ít s Trung qu c h n tr c.

Đ ng Ti u Bình công du Hoa Kỳ sau khi bang giao đ c thi t lập và tr c khi Trung qu c đánh Việt Nam. C t ý c a Trung qu c là cho th gi i hi u r ng Hoa Kỳ ng h vi c Trung qu c đánh Việt Nam. Cũng nh năm 1958 Mao cho pháo kích Kim Môn & Mã T 3 tu n l sau khi Khrushchev đ n thăm B c Kinh đ khéo léo cho th gi i hi u r ng Nga khuy n khích Mao làm m nh.

Trên th c t Trung qu c có thông báo cho Hoa Kỳ bi t s đánh Việt Nam tr c khi Đảng Ti u Bình lên đ ng đi M , nh ng Hoa Kỳ không h a h n gì. Tuy nhiên Đảng đã thành công làm cho Nga dè d t n u đ nh tr đ u.

Trong chuy n đi Hoa Kỳ Đảng làm t t c nh ng gì c n thi t cho Trung qu c: ngo i giao, m u d ch, xin y m tr k thu t, tuyên truy n c nh giác th gi i tham v ng c a Nga có th đ a đ n Th gi i Chi n tranh l n th 3 ... nh ng Đảng tránh không ký k t m t Liên Minh Quân s v i Hoa Kỳ. Đảng t o ra m t s th a thu n an ninh b t thành văn đ ch ng Nga t i Á châu. Đảng mu n m t NATO Á châu, nh ng là m t NATO không văn b n. Đảng cho Hoa Kỳ bi t Trung qu c s n sàng dùng quân s đ ch n đ ng s bành tr ng c a Nga t i Á châu dù quân đ i Trung qu c còn y u kém nhi u m t. Đảng c nh giác t ng th ng Carter r ng Việt Nam s không ng ng i Liên bang Đông D ng. Sau Đông D ng s là Thái Lan và các n c Đông Á khác!

Trung qu c có nghĩ đ n m t cu c t n công quy mô c a Nga vào biên gi i phía b c Trung qu c

Trận chiến tranh 1979 giữa Trung Quốc và Việt Nam

Tác Giả: Trận Bình Nam

Thứ Hai, 06 Tháng 6 Năm 2011 05:16

do sự rằng bước của Hiệp ước An ninh Nga- Việt. Nhưng Đệng nói với đệng thệng Carter rằng một cuộc tấn công ngấm ngầm (của Trung Quốc vào Việt Nam) sẽ không cho Nga dè thì gì chuẩn bị nhất là đang vào mùa đông giá tuyết. Đệng nhận mệnh, nếu Nga đánh, Trung Quốc cũng không sợ. Trung Quốc đã cho di tản 300.000 ngàn dân sống dọc biên giới và dè các sư đoàn Bộ công phòng trong tình trạng sẵn sàng. Đệu Trung Quốc cần là thái độ “mềm” của Hoa Kỳ để làm cho Nga lúng túng.

Thệng thệng Carter và Cố vấn An ninh Brzezinski có ý kiến khác nhau trước ý định đánh Việt Nam của Đệng. Brzezinski muốn đánh. Carter trong thâm tâm do dự, nói “Không” với Đệng, nhưng đệng một cách có thể hiểu ngầm là “Có”.

Carter nói với Đệng rằng sau khi Việt Nam xâm lăng Cam Bốt, khối Asean, Liên hiệp quốc đệu lên án Việt Nam hiệu chiến như Nga và Cuba. Nếu bây giờ Trung Quốc đánh Việt Nam đệu luận thế giới đang chờng Việt Nam trở nên có cảm tình với Việt Nam. Hơn nữa chính sách của Hoa Kỳ không khuyến khích bạo lực. Hoa Kỳ nghĩ rằng việc đánh Việt Nam sẽ làm mất sự yên ổn trên thế giới. Nhưng, Hoa Kỳ có thể giúp củng cố tình báo cho Trung Quốc. Tin tình báo đệu tiên là Hoa Kỳ biết Nga không chuyển thêm quân đến biên giới Nga-Hoa. Trong một cuộc họp riêng giữa Carter và Đệng (và chủ một phiên dịch viên) Đệng nói với Carter lợi ích chiến lược quan trọng hơn đệu luận thế giới. Và Trung Quốc phải “dạy Việt Nam một bài học” nếu không thế giới sẽ xem Trung Quốc là yếu kém.

Ngày 4/2/1979 Đệng rời Hoa Kỳ. Trên đường về Đệng ghé lại Nhật Bản (lần thứ hai trong vòng chưa quá 6 tháng) và không do dự cho thệ tểng Nhật Masayoshi Ohira biết Trung Quốc sẽ đánh Việt Nam trong nay mai.

Chuyến đi của Đệng qua các nước Miến Điện, Nepal, Mã Lai Á, Singapore, Nhật và Hoa Kỳ xem như thành công để vai trò của Trung Quốc lên cao trên bình diện quốc tế, đệng thệi cô lập Việt Nam.

Cuộc chiến tranh Việt Nam lần thứ 3: Ngày 17/2/1979 Trung Quốc xua khoảng 300.000 quân gấm hời lực không quân, quân chính quy và dè phòng quân tể các tểnh Vân Nam và Quýng Tây tiến vào Việt Nam nói là “Cuộc phản công đánh Việt Nam bạo với biên giới”. Cuộc hành quân rầm rộ không khác gì cuộc dè quân vào Bộ Hàn tháng 11 năm 1950. Trung Quốc tuyên bố cuộc tấn công có giới hạn và nhận mệnh đích chến kẻ hoặch bành trểng của Việt Nam.

Trận chiến tranh 1979 giữa Trung Quốc và Việt Nam

Tác Giả: Trận Bình Nam

Thứ Hai, 06 Tháng 6 Năm 2011 05:16

Đổng Tiệp Bình đã đoán đúng. Nga không nhẩy vào trận để bênh Việt Nam. Một ngày sau khi chiến tranh bùng nổ Nga tuyên cáo “Trung Quốc phạm tội gây chiến, và nhân dân Việt Nam anh hùng sẽ đánh thắng Trung Quốc như đã từng đánh thắng...”, đồng thời cho không vận vũ khí (mặt cách giới hạn) đến Hà Nội, và giới hạn để đến Việt phòng quân đến Trung Quốc để lên vùng Thanh Hóa Nghệ An. Nói cách khác, Nga giúp Việt Nam như ng gì có thể làm như tránh không để bị lôi vào mặt cuộc chiến tranh quy mô vận Trung Quốc có thể làm cho Hoa Kỳ phải nhập cuộc. Thái độ của Nga không khác gì 20 năm trước đó Nga đã không tích cực giúp Trung Quốc trong việc kháng hàng trên eo biển Đài Loan do việc tranh chấp hải đảo Kim Môn Mã Tổ để tránh việc chạm trán từng có chiến tranh giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ. Như vậy cuộc chiến biên giới với Trung Quốc năm 1962, Trung Quốc dùng chiến thuật bị động đánh bại trong 29 ngày bắt chấp tạm thời rút quân sau khi chiến sự như ng vùng đang tranh chấp và các điểm cao chiến lược tạm thời bị rơi.

Sau cuộc tấn công, Hoa Kỳ Phong tuyên bố: “Nga chấp nhận rằng chuyển quân đến biên giới, giới hạn để đến Biển Đông, như ng không dám can thiệp. Chúng ta đã có thể “sẽ dứt c””.

Một tháng sau, tiến sĩ Kissinger thăm Bắc Kinh. Giữa Đổng Tiệp Bình và Kissinger có cuộc trao đổi đáng như :

Đổng: Sau khi thăm Hoa Kỳ trở về, chúng tôi đã đánh Việt Nam. Quý quốc tôi đã hỏi ý kiến từng trưởng Carter. Trưởng trưởng Carter trả lời “nên cố” như ng nghiêm túc bằng cách để ý kiến của ông đã được ghi s trên giấy. Tôi nói với trưởng trưởng chúng tôi sẽ hành động mặt mình và như n trách nhiệm mặt mình. Nghĩ lại phải chi chúng tôi đánh sâu hơn vào Việt Nam thì tốt hơn.

Kissinger: Có thể là vậy.

Đổng: Quân đến Trung Quốc lúc đó có khả năng tiến sâu vào Hà Nội, như ng chúng tôi không làm.

Kissinger: Nếu làm thì quý vị đã đi quá xa với mục tiêu đã đề nh.

Đäng: Ông nói đúng. Nhưng chúng tôi có thể tiến sâu hơn 30 km nữa. Chúng tôi đã chiếm mất tất cả các căn cứ phòng thủ. Con đường tiến vào Hà Nội mở rộng thêm thang.

Dù luận chung trong giới sĩ gia cho rằng trận đánh của Trung Quốc là một thất bại tiến kém vì trong cuộc Cách mạng Văn Hóa quân đội chỉ được huy động chính trị mà thiếu rèn luyện quân sự, vũ khí lạc hậu, tiếp vận yếu kém, chiến thuật công nghệ lạc. Quân đội Trung Quốc chỉ có thể tiến sâu vào Việt Nam với chiến thuật biên giới và một giá rẻ đắt tiền nhân mạng. Trong một tháng Trung Quốc tiến thâu hốt 50.000 binh sĩ, xấp xỉ bằng con số tiến thâu của Hoa Kỳ tại Việt Nam từ năm 1964 đến 1975.

Tuy nhiên các sĩ gia đã không đánh giá đúng mức tính toán chiến lược của Trung Quốc. Đánh Việt Nam có ý nghĩa của Trung Quốc là chặn đà bành trướng của Nga trên thế giới.

Với một này Trung Quốc đột ngột kết quả mong muốn. Trận đánh làm cho Trung Quốc và Hoa Kỳ dè dặt tay nhau hơn trong nỗ lực chống Nga. Hai chuyện đi đáng ghi trong số bất tay này.

Tháng 8/1979 Phó tổng thống Mondale đi Bắc Kinh bàn thảo trận ngăn chặn Việt Nam thành lập liên bang Đông Dương. Cái khó của Hoa Kỳ là chính sách này đòi hỏi Hoa Kỳ ủng hộ Polpot trong khi Polpot đang bắt thế giới kết tội diệt chủng. Do đó Hoa Kỳ và Trung Quốc dàn xếp để Hoa Kỳ giúp các lực lượng Cam Bốt chống Việt Nam qua trung gian Thái Lan và công nhận ghế của chính phủ lưu vong Cam Bốt tại Liên hiệp quốc. Sau đó Bộ trưởng Quốc phòng Harold Brown đi Bắc Kinh thảo luận kế hoạch hợp tác quân sự, qua đó Hoa Kỳ chuyển nhượng một số vũ khí cho Trung Quốc (chưa từng nhượng cho Nga) và bán vũ khí cho Trung Quốc.

Áp lực của Trung Quốc làm cho Việt Nam và Nga tiêu hao năng lực. Việt Nam duy trì một đội quân 1 triệu người để bảo vệ biên giới và phòng chống một trận đánh hai của Trung Quốc làm cho kinh tế Việt Nam suy kém vì thiếu lao động sản xuất. Riêng Nga mãi năm vì nể cho Việt Nam gần 1 triệu kim nên sẵn lòng kiên trì và đó là một trong những nguyên nhân đưa đến sụp đổ sau này. Khi Nga không còn sẵn lòng trợ cho Việt Nam, Việt Nam phải rút quân khỏi Cam Bốt.

Nhìn chung Trung Quốc đã thành công ngăn chặn Nga và Việt Nam thống trị Đông Nam và kiểm soát eo biển Malacca. Kẻ thua cuộc chính là Nga.

Một ký Hiệp ước An ninh với Việt Nam chưa khô (mới 1 tháng) nhưng Nga ngừng yên bất động khi Trung Quốc đánh Việt Nam là một dấu hiệu suy yếu của Nga. Phải chăng do cảm nhận này, một năm sau Nga quyết định can thiệp vào Afghanistan để lại chuộc lý thuyết bệ.

Nhìn lại trận chiến tranh Việt Nam hơn 3 năm 1979 cũng như việc quyết định đưa quân vào trận chiến Triều Tiên năm 1950 Trung Quốc đã thành công chiến lược to lớn vì bất lợi không động viên cán bộ giỏi và tính toán khéo léo “ít đánh nhiều, yếu yếu đánh mạnh” như “Nghị Thuật Chiến Tranh” của Tôn tử. Trong cả hai cuộc chiến Trung Quốc đã chọn đúng thời gian và không gian để nhảy vào cuộc. Lần thứ nhất tại Triều Tiên khi quân đội Hoa Kỳ tiến sát biên giới Trung Quốc-Triều Tiên; lần thứ hai khi Việt Nam xâm lăng Campuchia.

Với cuộc chiến biên giới Hoa-Việt năm 1979, Phó thủ tướng Geng Biao đã tóm tắt với các viên an ninh Brzezinski như sau: “Nga giúp Việt Nam là một phần trong sách lược toàn cầu của Nga. Nga và Việt Nam không chỉ như Thái Lan sau Campuchia. Một tiêu chuẩn mới còn là Mã Lai Á, Singapore, Indonesia và eo biển Malacca. Nếu Nga-Việt thành công Asean sẽ sụp đổ và con đường biển huyết mạch của Hoa Kỳ và Nhật Bản qua eo biển Malacca sẽ bị nghẽn. Trung Quốc đã ngăn chặn không cho tình trạng bị đất này xảy ra. Trung Quốc chưa có sức đánh với Nga, nhưng thời cơ để đánh vào với Việt Nam”.

Thực tế Trung Quốc đã hành động và trả một giá rất đắt và nhân mạng rất cao. Tuy nhiên Trung Quốc đã chọn cho Hoa Kỳ thấy Nga không mạnh như Hoa Kỳ đã tưởng, và Trung Quốc không sợ Nga.

Thủ tướng Lý Quang Diêu của Singapore chỉ lý khi đánh giá cuộc chiến biên giới Việt Nam như sau: “Báo chí Tây phương đánh giá bài học Trung Quốc từ việc Việt Nam là một thất bại, nhưng theo tôi trận đánh đó đã thay đổi hoàn toàn cục diện Đông Á.”

Trần Bình Nam lược thuật
June 5, 2011

binhnam@sbcglobal.net
www.tranbinhnam.com